

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKI- 2024-2025
MÔN LỊCH SỬ - LỚP 10

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC									Tổng số câu hỏi TN	Tổng số câu hỏi Đ-S	Tổng số câu hỏi TL	Tỉ lệ % (điểm)
			NHẬN BIẾT			THÔNG HIỂU			VẬN DỤNG						
			TN	Đ-S	TL	TN	Đ-S	TL	TN	Đ-S	TL				
1	Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại	Văn minh Ai Cập thời cổ đại	2	2		3	1			1		5	4		22.5%
		Văn minh Trung Hoa thời cổ đại – trung đại	4			3						7			17.5%
		Văn minh Ấn Độ thời cổ đại – trung đại	3	2		3	1			1		6	4		25%
		Văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại	4			2						6			15%
		Văn minh thời Phục Hưng			1					1				2	20%
Tổng			13	4ý	1	11	2ý			2ý	1	24	8	2	100%
Tỉ lệ (%)			52.5			32.5			15			100%			100%

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN- LỊCH SỬ 10

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Chuẩn kiến thức, kỹ năng cần KT		
				Nhận biết TN Đ-S TL	Thông hiểu TN Đ-S TL	Vận dụng TN Đ-S TL
1	Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại	Văn minh Ai Cập thời cổ đại	Nhận biết - Biết cách khai thác và sử dụng được tư liệu để tìm hiểu về các nền văn minh Ai Cập cổ đại. - Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ai Cập thời cổ đại về chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc. - Nêu được ý nghĩa của những thành tựu văn minh Ai Cập cổ đại.	2TN 2Đ-S		
			Thông hiểu - Giải thích được nguồn gốc dẫn đến sự xuất hiện sớm của chữ viết ở Ai Cập thời kì cổ đại. - Trình bày được nguyên nhân dẫn đến sự ra đời sớm của ngành lịch pháp và thiên văn ở Ai Cập cổ đại.		3TN 1Đ-S	
			Vận dụng - Đánh giá được vai trò, vị trí và cống hiến của văn minh Ai Cập thời cổ đại trong nền văn minh thế giới			1Đ-S
		Văn minh Trung Hoa	Nhận biết	4TN		

	thời cổ - trung đại	- Biết sưu tầm tài liệu, khai thác và sử dụng được tư liệu để tìm hiểu về nền văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại. - Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của nền văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại về chữ viết, văn học, nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo. - Nêu được ý nghĩa của những thành tựu chính của văn minh Trung Hoa cổ - trung đại.			
		Thông hiểu - Phân biệt được thành tựu của văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại về chữ viết, văn học, nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo so với nền văn minh khác.		3TN	
		Vận dụng - Vận dụng kiến thức, bài học lịch sử để giải thích những vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề thực tiễn cuộc sống (mức độ đơn giản). - Quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử văn hoá của dân tộc Việt Nam và thế giới.			
	Văn minh Ấn Độ thời cổ - trung đại	Nhận biết - Biết cách sưu tầm, khai thác và sử dụng tư liệu hiện vật, tranh ảnh, sơ đồ,... để tìm hiểu về nền văn minh Ấn Độ cổ - trung đại. - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Ấn Độ thời cổ - trung đại. - Nêu được ý nghĩa của những thành tựu cơ bản của nền văn minh Ấn Độ thời cổ - trung đại.	3TN 2Đ-S		

			Thông hiểu - Đánh giá được vai trò, vị trí và cống hiến của văn minh Ấn Độ thời cổ- trung đại trong lịch sử văn minh thế giới.		2TN 1Đ-S	
			Vận dụng - Phân biệt được những thành tựu của văn minh Ấn Độ thời cổ trung đại so với các nền văn minh khác.			1Đ-S
		Văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại	Nhận biết - Biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời kì cổ trung đại. - Nêu được những thành tựu chữ viết, văn học, nghệ thuật, thiên văn học, lịch pháp, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo, thể thao của nền văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại.	4TN		
			- Nêu được ý nghĩa của những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại.		2TN	
			Thông hiểu - Đánh giá được vai trò, vị trí và cống hiến của văn minh Hy Lạp – La Mã thời cổ đại trong lịch sử văn minh thế giới.			

		Văn minh thời Phục Hưng	Nhận biết - Nhận diện, khai thác và sử dụng được tư liệu, tranh ảnh,... để tìm hiểu về văn minh thời Phục Hưng. - Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng về tư tưởng, văn học, nghệ thuật, khoa học, kĩ thuật, thiên văn học. - Nêu được ý nghĩa những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng	1TL		
			Thông hiểu - Đánh giá được cống hiến của văn minh thời Phục Hưng trong lịch sử văn minh thế giới đề xuất được một số biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị của các thành tựu này.			
			Vận dụng - Tên gọi của trào lưu tư tưởng nổi bật của văn minh thời Phục Hưng. Tư tưởng đó có điểm nổi bật nào.			1TL
Tổng số câu TN: 24 câu; Đ-S:8 ý; TL:2 câu; tổng 34 câu				13TN 4Đ – S 1TL	11TN 2Đ – S	2Đ – S 1TL
Tổng điểm : 10				5.25	3.25	1.5
Tỉ lệ %: 100%				52.5	32.5	15

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKI- 2024-2025
MÔN LỊCH SỬ - LỚP 11

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC									Tổng số câu hỏi TN	Tổng số câu hỏi Đ-S	Tổng số câu hỏi TL	Tỉ lệ % (điểm)
			NHẬN BIẾT			THÔNG HIỂU			VẬN DỤNG						
			TN	Đ-S	TL	TN	Đ-S	TL	TN	Đ-S	TL				
1	Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay	Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay	3			2			1			6			15%
2	Quá trình giành độc lập của các quốc gia ở Đông Nam Á	Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	2			1		1	1			4		1	20%
		Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á	7	2		1	2					8	4		30%
3	Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)	Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (Trước năm 1945)	4	2		2	2				1	6	4	1	35%
Tổng			16	4		6	4	1	2		1	24	8	2	100%
Tỉ lệ			50%			35%			15%			100%			100%

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Chuẩn kiến thức, kỹ năng cần KT		
				Nhận biết TN Đ-S TL	Thông hiểu TN Đ-S TL	Vận dụng TN Đ-S TL
1	Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay	Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay	Nhận biết - Biết cách sưu tầm tư liệu lịch sử để tìm hiểu những nét chính về sự phát triển của Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay. - Trình bày được những nội dung về các quốc gia lựa chọn đi theo Chủ nghĩa xã hội. - Nhận biết được những nội dung về thành tựu và ý nghĩa của công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc.	3TN		
			Thông hiểu - Hiểu được sự phát triển của Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay. - Giải thích được lý do Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách, mở cửa. - Hiểu được ý nghĩa của những thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc.		2TN	
			Vận dụng - Phân tích làm sáng tỏ sự phát triển về Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay. - Phân tích những thành tựu của Chủ nghĩa xã hội với công cải cách mở cửa của Trung Quốc. - Liên hệ hiện tại, phân tích được ý nghĩa cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.			1TN

2	Quá trình giành độc lập của các quốc gia ở Đông Nam Á	Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	Nhận biết - Biết cách sưu tầm tư liệu để tìm hiểu về quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á. - Nêu được nội dung và ý nghĩa công cuộc cải cách ở Xiêm.	2TN		
			Thông hiểu - Hiểu và sưu tầm tư liệu về quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á. - Hiểu được nội dung và ý nghĩa công cuộc cải cách ở Xiêm. - Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.		1TN 1TL	
			Vận dụng - Phân tích quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á. - So sánh, phân tích được vì sao trong cùng một bối cảnh lịch sử Xiêm cải cách thành công còn Việt Nam thì cải cách không thành công. - Phân tích được các nét chính của các chính sách cai trị của chủ nghĩa thực dân phương Tây.			1TN
		Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á	Nhận biết - Biết được những nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á hải đảo (In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin) và Đông Nam Á lục địa (Mi-an-ma, ba nước Đông Dương).	7TN 2Đ-S		

			- Nêu khái quát được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á. - Trình bày được nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.			
			Thông hiểu - Hiểu và sưu tầm tài liệu về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á hải đảo (In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin) và Đông Nam Á lục địa (Mi-an-ma, ba nước Đông Dương). - Giải thích được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á. - Hiểu được những nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.		1TN 2Đ - S	
			Vận dụng - Phân tích được những nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á. - Phân tích được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với các nước thuộc địa. Liên hệ với thực tế ở Việt Nam.			
3	Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)	Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (Trước năm 1945)	Nhận biết - Nêu được vị trí địa địa chiến lược của Việt Nam. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của Việt Nam. - Nêu được nội dung chính của các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu và những cuộc kháng chiến không thành công của Việt Nam về thời gian, địa điểm, quân xâm lược, diễn biến chính	4TN 2Đ-S		

			và kết quả.			
			Thông hiểu - Hiểu và sưu tầm tài liệu về các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của Việt Nam. - Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược. - Giải thích được nguyên nhân không thành công của một số cuộc kháng chiến trong lịch sử.		2TN 2Đ-S	
			Vận dụng - Phân tích được nghệ thuật quân sự các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của Việt Nam. - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của các cuộc kháng chiến chống xâm lược trong lịch sử Việt Nam. - Rút ra kinh nghiệm và bài học lịch sử trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.			1TL*
Tổng số câu TN 24 câu; TN Đ-S 8 câu; TL 2 câu; Tổng 34 câu				20	11	3
Tổng điểm : 10				5	3,5	1,5
Tỉ lệ %: 100%				50%	35%	15%

MA TRẬN ĐỀ THI CUỐI KÌ I MÔN LỊCH SỬ NĂM HỌC 2024 - 2025

(Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 3/8/2022 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018)

I. MA TRẬN ĐỀ

1. Dạng thức 1

Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn (Thí sinh trả lời từ Câu 1 đến Câu 24. Mỗi Câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

TÊN BÀI/CHỦ ĐỀ		NĂNG LỰC LỊCH SỬ								
		Năng lực 1 (Tìm hiểu lịch sử)			Năng lực 2 (Nhận thức và tư duy lịch sử)			Năng lực 3 (Vận dụng KT, KN)		
		Cấp độ tư duy			Cấp độ tư duy			Cấp độ tư duy		
		<i>Biết</i>	<i>Hiểu</i>	<i>Vận.D</i>	<i>Biết</i>	<i>Hiểu</i>	<i>Vận.D</i>	<i>Biết</i>	<i>Hiểu</i>	<i>Vận.D</i>
			12	5	5	2				
Chương 1: Thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh	Bài 1. Liên hợp quốc									
	Bài 2. Trật tự thế giới trong chiến tranh lạnh									

	Bài 3. Trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh									
Chương 2: ASEAN những chặng đường đầu tiên	Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN									
	Bài 5. Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực		3 (1,2,3)		2 (18,19)	1 (23)				
Chương 3: Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến tranh giải phóng và ,... năm 1945 đến nay)	Bài 6. Cách mạng Tháng Tám năm 1945		3 (4,5,6,)		1 (20)					
	Bài 7. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 -1954		3 (7,8,9)	3 (13,14,15)	1 (21)	1 (24)				
	Bài 8. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)		3 (10,11,12)	2 (16,17)	1 (22)					

2. Dạng thức 2

Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai (Thí sinh trả lời từ Câu 1 đến Câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai)

TÊN BÀI/CHỦ ĐỀ		NĂNG LỰC LỊCH SỬ								
		Năng lực 1 (Tìm hiểu lịch sử)			Năng lực 2 (Nhận thức và tư duy lịch sử)			Năng lực 3 (Vận dụng KT, KN)		
		Cấp độ tư duy			Cấp độ tư duy			Cấp độ tư duy		
		<i>Biết</i>	<i>Hiểu</i>	<i>Vận.D</i>	<i>Biết</i>	<i>Hiểu</i>	<i>Vận.D</i>	<i>Biết</i>	<i>Hiểu</i>	<i>Vận.D</i>
			3	1	2	2	2	3	3	
Chương 1: Thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh	Bài 1. Liên hợp quốc									
	Bài 2. Trật tự thế giới trong chiến tranh lạnh									
	Bài 3. Trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh									
Chương 2: ASEAN những chặng đường đầu tiên	Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN									
	Bài 5. Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực		(a) 1 ý		(b) 1 ý	(c,d) 2 ý				
Chương 3: Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến	Bài 6. Cách mạng Tháng Tám năm 1945		(b) 1 ý		(a) 1 ý			(c,d) 2 ý		

tranh giải phóng và ,... năm 1945 đến nay)	Bài 7. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 -1954						(c,d) 2 ý	(a) 1 ý	(b) 1 ý	
	Bài 8. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975		(a) 1 ý	(b) 1 ý					(c,d) 2 ý	

**ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CKI – ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
MÔN LỊCH SỬ LỚP 12**

Chủ đề	Năng lực môn học (Lịch sử)								
	NL1 (Tìm hiểu Lịch sử)			NL2 (Nhận thức và tư duy LS)			NL3 (Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học)		
	Cấp độ tư duy			Cấp độ tư duy			Cấp độ tư duy		
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
Chương 1. Thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh									
Bài 1. Liên hợp quốc	TH2.1. Nêu được bối cảnh lịch sử và quá	TH2.2. Trình bày được mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên	TH1.3. TH1.4. Biết cách sưu	TD2.1. Nêu được vai trò của Liên hợp quốc					

	trình hình thành Liên hợp quốc.	hợp quốc. TH2.2. Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong lĩnh vực thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân. TH2.2. Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong việc đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.	tâm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về quá trình thành lập Liên hợp quốc.	trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế.					
Bài 2. Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh		TH2.2. Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực Yalta.	TH1.3. TH1.4. Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Trật tự thế giới hai cực Yalta.		NT2. Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của TTG hai cực Yalta.	TD2.3. Phân tích được tác động sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực Yalta đối với tình hình thế giới.			
Bài 3. Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh		TH2.2. Trình bày được khái niệm đa cực.		TD1.1. Nêu được xu thế phát triển chính của thế				VD1.2. Vận dụng được những hiểu biết về thế giới sau CTL để giải	

				giới sau CTL TD1.1. Nêu được xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau CTL				thích những vấn đề thời sự trong quan hệ quốc tế.	
Chương 2. ASEAN Những chặng đường lịch sử									
Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia ĐNA (ASEAN)	TH2.1. Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay).	TH2.2. Trình bày được quá trình hình thành của ASEAN. NT1. Trình bày được quá trình thành lập của ASEAN.	TH1.3. TH1.4. Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN.	NT1. Trình bày được mục đích thành lập của ASEAN. TD1.1. Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.					
Bài 5. Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực		TH2.2. Trình bày được nội Dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN.	TH1.3. TH1.4. Biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu để tìm hiểu về quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.	TD1.1. Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.	TD2.2. Nêu được những thách thức và triển vọng của ASEAN.				VD2.3. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng cộng đồng ASEAN.

Chủ đề 3. Cách mạng tháng tám năm 1945, chiến tranh giải phóng dân tộc và Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (từ tháng 8 năm 1945 đến nay)

Bài 6. Cách mạng tháng Tám năm 1945		TH2.2. Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.		TD1.1. Nêu được nguyên nhân thắng lợi của CM tháng Tám năm 1945.	NT2. Phân tích được ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.		VD1.1. Phân tích được bài học lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.		
Bài 7. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)		TH2.2. Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.	TH1.3. TH1.4. Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.	TD1.1. Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.	NT2. Phân tích được ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.			.	
Bài 8. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)		TH2.2. Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, các giai đoạn phát triển chính của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước	TH1.3. TH1.4. Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.	TD1.1. Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc KC chống Mỹ, cứu nước.	NT2. Phân tích ý nghĩa lịch sử của cuộc KC chống Mỹ, cứu nước.			VD1.2. Trân trọng, tự hào về truyền thống bất khuất của cha ông trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước	VD2.3. Tham gia vào công tác đền ơn đáp nghĩa ở địa phương.

II. ĐỀ KIỂM TRA

1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn (*Thí sinh trả lời từ Câu 1 đến Câu 24. Mỗi Câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án*)

2. Dạng thức 2. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

(*Thí sinh trả lời từ Câu 1 đến Câu 4. Trong mỗi ý A), B), C), D) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai*)

Lưu ý: dựa vào YCCD của chương trình các thầy cô sắp xếp các ý trong YCCD vào các cấp độ theo các NL phù hợp.